

Số: 300/2024/QĐST-DS

Bình Chánh, ngày 29 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 114/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần S**

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường V, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D**, sinh năm: 1973 – Chức danh: Tổng giám đốc

Bà D ủy quyền cho: **Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quản lý nợ và khai thác tài sản ngân hàng S** (Công ty SBA) theo giấy ủy quyền số 25354/2022/GUQ-PL ngày 12/10/2022)

Người đại diện theo pháp luật của Công ty SBA: Ông **Lê Ngọc T**, sinh năm: 1977 – Chức danh: Tổng giám đốc

Ông T ủy quyền lại cho: Ông **Trần Gia T**, sinh năm: 1971

Địa chỉ: 862/123 Lê Đức T, Phường V, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Giấy ủy quyền số 5412/2024/UQ-TGD ngày 28/12/2023)

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Mạnh T**, sinh năm 1960

Địa chỉ: 12.05 Lô C (E12.04) Chung cư E, Lô A, khu dân cư D, ấp X, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản tiền nợ:

Ngân hàng thương mại cổ phần S và ông Nguyễn Mạnh T cùng thống nhất số tiền ông Nguyễn Mạnh T còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần S tạm tính đến ngày 21/5/2024 là 79.086.619 (bảy mươi chín triệu không trăm tám mươi sáu nghìn sáu trăm mười chín) đồng (trong đó nợ gốc là 33.783.213 đồng, lãi là 45.303.406 đồng).

2.2. Về phương thức thanh toán:

Ông Nguyễn Mạnh T sẽ thanh toán một lần toàn bộ số tiền còn nợ là 79.086.619 (bảy mươi chín triệu không trăm tám mươi sáu nghìn sáu trăm mười

chín) đồng cho Ngân hàng thương mại cổ phần S hạn chót vào ngày 02/7/2024 là hoàn tất.

Các khoản tiền lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 22/5/2024 theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng cho đến khi ông Nguyễn Mạnh T thanh toán hết toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

Các đương sự có quyền thỏa thuận nơi thực hiện việc giao nhận tiền. Trường hợp các đương sự không thỏa thuận được thì thực hiện tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Án phí dân sự sơ thẩm là 1.977.165 (một triệu chín trăm bảy mươi bảy nghìn một trăm sáu mươi lăm) đồng.

Ông Nguyễn Mạnh T chịu 988.582 (chín trăm tám mươi tám nghìn năm trăm tám mươi hai) đồng. Do ông T là người cao tuổi (64 tuổi) và có đơn xin miễn án phí nên ông Nguyễn Mạnh T được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải nộp là 988.582 (chín trăm tám mươi tám nghìn năm trăm tám mươi hai) đồng.

Ông Nguyễn Mạnh T tự nguyện chịu phần tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 988.582 (chín trăm tám mươi tám nghìn năm trăm tám mươi hai) đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.815.767 (một triệu tám trăm mười lăm nghìn bảy trăm sáu mươi bảy) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0033184 ngày 30/01/2024 của Chi cục thi hành án dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự (2);
- VKSND H.BC (2);
- VKSND Tp. HCM (1);
- CCTHADS H. BC (1)
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thùy Dương

